

Số: 347 /BC-BPC

Cà Mau, ngày 02 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh Cà Mau

Thực hiện quy định tại khoản 5 Điều 46 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; ngày 28/9/2026, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh có Công văn số 202/BPC gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và thành viên Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh xin ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau. Theo đó, ngày 02/10/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 16660/UBND-NC; đồng thời, thành viên Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh có văn bản đóng góp ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết nêu trên.

Qua ý kiến đóng góp của Ủy ban nhân dân tỉnh và thành viên Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh, sau khi trao đổi, lãnh đạo Ban Pháp chế có ý kiến tiếp thu, giải trình, cụ thể như sau:

1. Về góp ý tại khoản 5, Điều 5: Đề xuất bổ sung cụm từ “*mẫu dấu thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước*” vào trước cụm từ “... *thực hiện theo quy định Phụ lục I Nghị định số 63/2026/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan*”. Đồng thời, tách nội dung “*Vị trí các thành phần trên tài liệu bí mật nhà nước (gồm cả văn bản điện tử bí mật nhà nước), mẫu dấu chỉ độ mật, mẫu văn bản xác định độ mật của vật, địa điểm, lời nói, hoạt động hoặc hình thức khác chứa bí mật nhà nước thực hiện theo quy định tại Phụ lục I Nghị định số 63/2026/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan*” thành một khoản riêng nhằm đảm bảo phù hợp, thống nhất với khoản 3, Điều 3 Nghị định số 63/2026/NĐ-CP.

** Ý kiến của Ban Pháp chế:*

- Về đề xuất bổ sung cụm từ “*mẫu dấu thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước*” vào trước cụm từ “... *thực hiện theo quy định Phụ lục I Nghị định số 63/2026/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan*”: **Tiếp thu ý kiến đóng góp.**

- Về ý kiến đề nghị tách nội dung “*Vị trí các thành phần trên tài liệu bí mật nhà nước ... và các văn bản hướng dẫn có liên quan*” thành một khoản riêng: **Không tiếp thu.** Lý do: Nội dung tại khoản 5 về “*Độ mật của bí mật nhà nước được thể hiện bằng dấu chỉ độ mật, văn bản xác định độ mật hoặc hình thức khác phù hợp với hình thức chứa bí mật nhà nước*” và “*Vị trí các thành phần trên tài liệu bí mật nhà nước (gồm cả văn bản điện tử bí mật nhà nước), mẫu dấu chỉ độ mật, mẫu văn*

bản xác định độ mật của vật, địa điểm, lời nói, hoạt động hoặc hình thức khác chứa bí mật nhà nước... ”, có mối quan hệ chặt chẽ, thống nhất về nội dung và cùng liên quan đến việc thể hiện độ mật, xác định độ mật cũng như hình thức, cách thức trình bày các thành phần trên tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước. Việc quy định tập trung các nội dung này tại cùng một khoản bảo đảm tính đồng bộ, tạo thuận lợi cho việc tra cứu, áp dụng và tổ chức thực hiện trên thực tế. Do đó, việc giữ nguyên nội dung tại khoản 5 là phù hợp, không tách thành một khoản riêng.

2. Về đề nghị: Cơ quan soạn thảo rà soát, bổ sung quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và trách nhiệm tổ chức thực hiện việc gia hạn thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước, điều chỉnh độ mật, giải mật theo Điều 20, Điều 21 và Điều 22 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước số 117/2025/QH15 và văn bản điện tử bí mật nhà nước theo Điều 9, Điều 10 và Điều 11 Nghị định số 63/2026/NĐ-CP, bảo đảm nội dung Quy chế đầy đủ, thống nhất và thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

* *Ý kiến của Ban Pháp chế: Không tiếp thu.* Lý do: Các quy định về: Gia hạn thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước; Điều chỉnh độ mật; Giải mật được quy định rất cụ thể, chi tiết tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước số 117/2025/QH15 và Nghị định số 63/2026/NĐ-CP; do đó, việc quy định lại các nội dung này trong dự thảo là không cần thiết. Đồng thời, các quy định nêu trên có nội dung tương đối dài, bao gồm nhiều trình tự, thủ tục và yêu cầu cụ thể; nếu đưa vào dự thảo sẽ làm tăng dung lượng văn bản, ảnh hưởng đến tính cô đọng, rõ ràng và tính khả thi trong quá trình áp dụng.

Mặt khác, tại khoản 2 Điều 1 Quy chế quy định **những nội dung không quy định trong Quy chế này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ bí mật nhà nước**. Vì vậy, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh nội dung nêu trên thì thực hiện theo quy định của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước số 117/2025/QH15 và Nghị định số 63/2026/NĐ-CP.

Trên cơ sở kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung và hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thành viên Ban PC HĐND tỉnh;
- Thành viên Tổ soạn thảo;
- Phòng CT. HĐND;
- Lưu: VT, Hn.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Trần Văn Hòa